TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/DS-ST
Ngày 14 - 4 - 2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sơn Ngọc Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Minh Hoàng.

Bà Trần Thị Hoài Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2022/TLST- DS ngày 13 tháng 01 năm 2022 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-DS, ngày 14 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Việt S, sinh năm 1977 (có mặt).

Cư trú: Khóm 1, thị t, huyện P, tỉnh C.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp G, xã N, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 16/5/2021, các văn bản kèm theo và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Việt S trình bày:

Vào ngày 15/5/2020 ông Nguyễn Văn D có hỏi vay của ông với số tiền là 8.000.000 đồng, lãi suất hai bên tự thỏa thuận. Thời gian thanh toán là ngày 15/6/2020. Quá trình vay tiền thì ông D có ký biên nhận nợ ngày 15/5/2020. Từ khi vay tiền ông D không trả tiền cho ông cũng không đóng lãi, ông có liên hệ yêu cầu trả tiền nhiều lần nhưng ông D không thực hiện và cứ hứa hẹn cố tình trốn tránh nghĩa vụ

trả nợ. Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn D trả cho ông với tổng số tiền là 8.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho ông Nguyễn Văn D đúng quy định pháp luật. Nhưng ông Nguyễn Văn D vắng mặt và không cung cấp lời khai, tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Tranh chấp giữa ông Nguyễn Việt S với ông Nguyễn Văn D được xác định là "Hợp đồng vay tài sản" là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, ông Nguyễn Văn D có nơi cư trú tại huyện Phú Tân thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo lãnh thổ được quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Văn D được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng nhiều lần, nhưng ông Nguyễn Văn D không cung cấp chứng cứ và vắng mặt không có lý do. Nay căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn D.

[2] *Về nội dung tranh chấp*:

Ông Nguyễn Việt S xác định giữa ông và ông Nguyễn Văn D có thỏa thuận vay tiền cụ thể là vào ngày 15/5/2020 ông Nguyễn Văn D có hỏi vay của ông với số tiền là 8.000.000 đồng, lãi suất hai bên tự thỏa thuận. Thời gian thanh toán là ngày 15/6/2020. Quá trình vay tiền thì ông D có ký biên nhận nợ cùng ngày 15/5/2020.

Ông Nguyễn Văn D có vay tiền của ông Nguyễn Việt S là thực tế xảy ra và để nợ quá hạn do ông D phải trả nợ gốc và lãi nhưng không thực hiện. Phía ông S đã nhiều lần yêu cầu ông D trả nợ nhưng ông D không thanh toán cho ông S. Ông S có cung cấp một Biên nhận nợ lập ngày 15/5/2020 có nội dung về việc ông D có vay tiền và cam kết thời gian thanh toán, ông Nguyễn Văn D có ký tên đúng như ông S trình bày. Đối với ông Nguyễn Văn D không có ý kiến gì về nội dung khởi kiện và chứng cứ do ông Nguyễn Việt S cung cấp, ông Nguyễn Văn D cũng không có yêu cầu phản tố. Do đó ông Nguyễn Văn D phải có nghĩa vụ trả nợ cho ông Nguyễn Việt S và buộc ông Nguyễn Văn D trả cho Nguyễn Việt sử tổng số còn nợ là 8.000.000 đồng là có cơ sở. Tại phiên tòa ông S không yêu cầu tính lãi suất nên không đặt ra xem xét.

[3] Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, nay buộc ông Nguyễn Văn D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; nguyên đơn được hoàn lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26; 35; 39, 147 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Nguyễn Việt S. Buộc ông Nguyễn Văn D trả cho ông Nguyễn Việt S số tiền nợ là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Buộc ông Nguyễn Văn D phải chịu 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

Ông Nguyễn Việt S đã nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), tại biên lai thu tiền số 0017444 ngày 31/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, nay hoàn lại toàn bộ cho Nguyễn Việt S.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Ông Nguyễn Việt S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS (khi có hiệu lực);
- Phòng KTNV&THA (TAND tỉnh Cà Mau);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sơn Ngọc Trọng